Kỳ vọng những vấn đề sau chất vấn sẽ được giải quyết triệt để

Tại kỳ họp thứ sáu, HĐND tỉnh khóa XVII, các đại biểu đã chất vấn thủ trưởng các sở, ngành về nhiều vấn đề cử tri quan tâm, bức xúc, kiến nghị, một số vấn đề được tái chất vấn. Nhiều giải pháp đã được đề ra trong nội dung trả lời của thủ trưởng các sở, ngành, cử tri rất kỳ vọng những vấn đề sau chất vấn sẽ được giải quyết triệt để.

BÀI 1: CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ NƯỚC SẠCH, BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NHÂN DÂN

Nhà máy nước Đống Năm (Đông Hưng) luôn bảo đảm cung cấp đủ nước sạch cho nhân dân.

Trả lời câu hỏi của đại biểu HĐND tỉnh về tình trạng cấp nước sinh hoạt không bảo đảm chất lượng, lưu lượng hoặc bị mất nước cục bộ ở một số địa phương trên địa bàn tỉnh mặc dù cử tri, đại biểu HĐND đã kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được cải thiện; trách nhiệm của ngành và của người đứng đầu ngành đã chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp gì để khắc phục triệt để tình trạng trên, đồng chí Đinh Vĩnh Thụy, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thừa nhận trên địa bàn tỉnh có xảy ra tình trạng này, tập trung chủ yếu ở các nhà máy cấp nước của Công ty Cổ phần Bitexco Nam Long. Năm 2022, đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh đã kiểm tra hoạt động cấp nước của công ty này, chỉ ra những tồn tại, hạn chế về tình trạng cấp nước không ổn định, mất nước cục bộ, áp lực nước yếu tại 25 thôn thuộc 11 xã trên địa bàn 5 huyện. Từ tháng 7/2022 đến nay, Sở đã làm việc trực tiếp và ban hành 2 văn bản, tham mưu UBND tỉnh ban hành 4 văn bản chỉ đạo Công ty Cổ phần Bitexco Nam Long tập trung cải tạo, đầu tư nâng cấp hệ thống cấp nước. So với cùng kỳ năm trước, Công ty đã khắc phục việc cấp nước tại 16 thôn của 9 xã, nhân dân đã cơ bản có đủ nước để sử dụng. Tuy nhiên, áp lực nước vẫn chưa thể đạt được như mong muốn của người dân (so với lần chất vấn trước, Công ty đã đầu tư nâng cấp thêm 10.000m³/ngày đêm). Hiện vẫn còn 9 thôn thuộc 3 xã chưa khắc phục được tình trạng thiếu nước sạch. Thời gian qua phát sinh thêm một số xã xảy ra tình trạng cấp nước sinh hoạt không bảo đảm về chất lượng, lưu lượng hoặc mất nước cục bộ do việc cắt điện luân phiên, nguồn nước bị xâm nhập mặn nên ảnh hưởng đến nguồn điện phục vụ việc quản lý, vận hành, cấp nước song đến nay tại các khu vực này việc cấp nước đã được khắc phục cơ bản.

Tại kỳ chất vấn trước, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã đưa ra giải pháp thành lập hội đồng điều chỉnh phạm vi cấp nước. Tuy nhiên, việc điều chỉnh phạm vi cấp nước không thể thực hiện do quy định của pháp luật hiện hành không quy định cụ thể về việc điều chỉnh cục bộ trên. Thêm vào đó, thời gian qua, khi thi công các tuyến đường giao thông nông thôn dẫn đến việc thường xuyên phải dịch chuyển đường ống cấp nước, quá trình dịch chuyển đường ống một số nơi đã xảy ra tình trạng dập vỡ đường ống gây thất thoát, giảm lưu lượng, giảm áp lực, gián đoạn việc cấp nước, xâm nhập các yếu tố bên ngoài vào trong mạng lưới đường ống làm ảnh hưởng đến chất lượng nước sạch. Đối với trạm cấp nước xã Hồng Minh (Hưng Hà), xã Quốc Tuấn (Kiến Xương) hiện không thể mở rộng để nâng cấp công suất do công trình nằm ngoài bãi sông, vi phạm quy định của Luật Đê điều nên phải tìm quỹ đất mở rộng quy mô ở vị trí khác.

Để bảo đảm việc cấp nước ổn định, theo đồng chí Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Trước mắt, Sở sẽ chỉ đạo các đơn vị cấp nước xây dựng phương án cấp nước khoa học, cụ thể, luân phiên, bảo đảm cung cấp đầy đủ nước sạch phục vụ nhân dân. Khuyến cáo nhân dân ở những khu vực còn khó khăn về nguồn nước sạch bà con nghiên cứu, đầu tư thêm các dụng cụ trữ nước để dự phòng các tình huống thiếu nước có thể xảy ra. Chỉ đạo Công ty Cổ phần Bitexco Nam Long khẩn trương cải tạo, đầu tư nâng cấp công suất, mạng lưới đường ống bảo đảm đồng bộ với công suất đã nâng cấp nhằm khắc phục triệt để việc cấp nước sạch cho các thôn còn khó khăn. Đặc biệt, việc đầu tư nâng cấp tuyến ống tại trạm cấp nước xã Thượng Hiền sang xã Thanh Tân để khắc phục tình trạng thiếu nước 3 thôn của xã Thanh Tân; nâng công suất trạm cấp nước xã Hồng Minh thêm 5.000m³/ngày đêm và hệ thống đường ống đồng bộ để khắc phục tình trạng thiếu nước 6 thôn của 2 xã Độc Lập và Minh Hòa; nâng công suất trạm cấp nước xã Xuân Hòa thêm 5.000m³/ngày đêm; nâng công suất và làm hồ trữ nước trạm cấp nước xã Thụy Quỳnh và các trạm bị ảnh hưởng bởi xâm nhập mặn. Đối với 16 xã đã cơ bản khắc phục đủ nước nhưng áp lực nước chưa đáp ứng yêu cầu của nhân dân tiếp tục cải tạo, nâng cấp mạng lưới đường ống cấp nước đồng bộ, tăng khả năng truyền tải và áp lực nước tới các hộ dân. Đối với các trạm cấp nước có nguồn nước bị ảnh hưởng bởi xâm nhập mặn đề nghị các đơn vị cấp nước phải thường xuyên theo dõi chặt chẽ nguồn nước thô và có phương án dự trữ nước bảo đảm đủ nước để xử lý cấp nước cho nhân dân không bị gián đoạn; đầu tư xây mới, mở rộng hồ trữ nước. Đối với các đơn vị cấp nước khai thác nguồn nước từ các kênh nội đồng đề nghị các đơn vị có kế hoạch chuyển đổi khai thác nguồn nước thô từ các kênh nội đồng sang khai thác nguồn nước thô từ các sông lớn. Đề nghị Sở Y tế phối hợp với các địa phương thường xuyên kiểm tra, theo dõi, giám sát chất lượng nước do các doanh nghiệp cung cấp, thông báo công khai tại địa phương; kịp thời xử lý các đơn vị cấp nước không bảo đảm chất lượng nước theo quy định. Công ty Điện lực Thái Bình bảo đảm cấp điện ổn định, các đơn vị cấp nước có phương án cấp điện riêng để chủ động nguồn điện cho hoạt động quản lý, vận hành cấp nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất của nhân dân. Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh bố trí quỹ đất cho các đơn vị cấp nước đầu tư xây dựng hồ trữ nước và mở rộng quy mô trạm. Các huyện, thành phố xử lý nghiêm những vi phạm trong hoạt động cấp nước sạch.

(còn nữa)

MẠNH CƯỜNG - THU HIỀN

KIẾN XƯƠNG

Hướng tới phát triển các sản phẩm chủ lực

Hợp tác xã Thương mại dịch vụ và kinh doanh lúa gạo Bình Thanh trưng bày và bán các sản phẩm gạo chợ Gốc.

Là địa phương có truyền thống và nhiều dư địa để phát triển nông nghiệp, làng nghề, nhất là nông nghiệp công nghệ cao, ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, huyện Kiến Xương đã xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm đánh thức tiềm năng, nâng cao giá trị kinh tế cho những sản phẩm lợi thế của địa phương.

Nhắc tới Kiến Xương người ta nhớ tới nhiều sản phẩm làng nghề truyền thống như chạm bạc Đồng Xâm, gai vó Đình Phùng, dệt đũi Nam Cao, thảm len Vũ Trung... Trong sản xuất nông nghiệp, nông dân các địa phương đã làm ra những sản phẩm chủ lực tạo thương hiệu cho riêng mình như dưa lưới ở Bình Định, Thanh Tân, Vũ Hòa, bột sắn dây ở Bình Nguyên, gạo ST25 ở Bình Minh, lạc đỏ ở Vũ An. Đặc biệt, có không ít sản phẩm từ nông nghiệp được công nhận là sản phẩm OCOP như mắm cáy xã Hồng Tiến, gạo Khang Long xã Vũ Quý, gạo chợ Gốc xã Bình Thanh, gạo nếp thơm truyền thống Vũ Tây (xã Tây Sơn), củ cải khô xã Vũ Lễ... Thực tế cho thấy việc phát triển các sản phẩm chủ lực ở các địa phương không chỉ tạo nên thương hiệu cho sản phẩm mà còn thúc đẩy kinh tế nông thôn phát triển một cách bền vững.

Ông Nguyễn Quang Thế, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã Vũ An cho biết: Vũ An có rất nhiều sản phẩm chủ lực như khoai tây, dưa gang, lạc đỏ nhưng để hướng tới sản phẩm đặc thù cho riêng mình, đạt sản phẩm OCOP, xã đã xây dựng kế hoạch phát triển cụ thể cho sản phẩm lạc đỏ bởi đây là sản phẩm ít xã có được. Từ những năm 1980, người dân ở đây đã trồng loại lạc này, từ đó đến nay không ngừng mở rộng diện tích và là cây màu chủ lực ở vụ xuân. Đây là cây trồng có thời gian sinh trưởng sau 100 ngày cho thu hoạch, năng suất thấp cũng đạt 2 tạ/sào, cao là 2,8 tạ/sào với giá bình quân từ 14.000 - 15.000 đồng/kg, riêng năm nay giá bán cao từ 17.000 - 21.000 đồng/kg, người dân thu về bình quân trên 4 triệu đồng/sào. Do phù hợp với chất đất nên lạc đỏ đã có tiếng lâu năm ở vùng đất này, cứ thu hoạch tới đâu thương lái tới tận ruộng thu mua tươi ngay tới đó, đưa lên ô tô đi tiêu thụ khắp các nơi. Cũng vì hiệu quả kinh tế của loại cây này mà xã đã quy hoạch mở rộng trồng từ đất chuyên màu sang đất lúa, từ 2 thôn đến nay phát triển ở 5/5 thôn trồng 53ha. Thời gian tới xã sẽ tiếp tục mở rộng ra những vùng có thể trồng được với khoảng 80ha, cho ra sản phẩm đóng túi bán trên thị trường.

Ông Đặng Văn Quang, Giám đốc HTX Thương mại dịch vụ và kinh doanh lúa gạo Bình Thanh cho biết: Địa phương có địa danh đặc trưng là chợ Gốc nên HTX đã xây dựng sản phẩm gạo mang tên này nhằm hướng tới truyền thống phát triển của quê hương cũng như sự trường tồn của sản phẩm do chính người dân nơi đây làm ra. Từ khi xã xây dựng được thương hiệu gạo chợ Gốc và trở thành sản phẩm OCOP, sản lượng và giá trị đều cao hơn trước. Người dân đã yên tâm hơn về đầu ra sản phẩm, được HTX thu mua tươi ngay tại ruộng với giá cao hơn 10% giá thị trường. Nhờ đó, mỗi vụ HTX tiêu thụ từ 450 - 500 tấn thóc cho nông dân, đồng thời cho ra khoảng 70 tấn gạo đóng túi bán ra thị trường với nhiều loại gạo chất lượng, giá trị cao như TBR225, hạt ngọc 9 và ST25 với giá thành cao hơn 15% so với trước. Khi xây dựng được sản phẩm đặc thù này, cả người dân và HTX đều được lợi, cũng vì thế mà xã đã duy trì được vùng lúa liên kết đạt 130ha/vụ, chiếm 43% diện tích gieo cấy toàn xã.

Ngoài sản phẩm nông nghiệp, ở Kiến Xương còn duy trì nhiều làng nghề với các sản phẩm gắn gũi với người nông dân. Bà Phạm Thị Trà Giang, Chủ tịch Hội Nông dân xã Đình Phùng cho biết: Đặc thù địa phương có các sản phẩm đánh bắt thủy sản gồm vó, lưới, chài, bát quái... Trước đây, cả làng, cả xã làm nghề đan vó nhưng do nhu cầu giảm nên nay chỉ còn vài chục hộ làm nghề, trong đó chủ yếu là người già. Sản phẩm được bày bán tại nhà và các chợ trong và ngoài huyện. Cụ Nguyễn Thị Hồng, 95 tuổi, thôn Cao Bạt Nang cho biết: Từ lúc 8 tuổi tôi đã làm nghề đan vó. Đây là nghề song hành với cả cuộc đời tôi, chỉ cần 2 dụng cụ đơn giản là cữ và gim gai bằng tre là tôi đan được vó. Ngày xưa đan vó gai, lấy nguyên liệu ở Nam Định về làm nhưng do vó gai mất nhiều công đoạn nên ngày nay chuyển sang đan vó chủ yếu bằng nilon. Đến giờ mặc dù tuổi cao nhưng tôi vẫn làm được bình quân 2 ngày 1 vó, mỗi ngày được khoảng 15.000 đồng tiền công. Mặc dù ngày công không cao nhưng tôi vẫn bám nghề, coi đó là niềm vui của tuổi già và tri ân nghề của ông cha để lại, mong muốn được góp phần vào việc duy trì sản phẩm đặc thù của địa phương cũng như sự tồn tại và phát triển của làng nghề.

Được biết, sau khi rà soát, xác định được tiềm năng, thực trạng của các sản phẩm chủ lực, huyện Kiến Xương đã xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển sản phẩm cả về chất và lượng. Đồng thời, vận dụng và xây dựng cơ chế khuyến khích sản xuất, hỗ trợ thúc đẩy sản phẩm phát triển. Trên địa bàn huyện không chỉ hình thành được nhiều vùng sản xuất hàng hóa, liên kết bao tiêu sản phẩm, duy trì và khôi phục nhiều làng nghề truyền thống mà còn hướng tới hiện thực hóa mục tiêu xây dựng mỗi xã một sản phẩm, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn phát triển.

THU THỦY

Công nghệ tưới thông minh nâng cao hiệu quả trồng nấm

Với lượng rơm rạ dồi dào sau thu hoạch lúa, Thái Bình là một trong những tỉnh đầu tiên của vùng đồng bằng sông Hồng đưa nghề trồng nấm ăn, nấm dược liệu vào sản xuất, mang lại thu nhập ổn định. Những năm gần đây, người dân tiếp cận khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ tưới thông minh vào trồng nấm giúp giảm công lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất.

Năm 2012, anh Nguyễn Văn Đảng, xã Đông Cơ (Tiền Hải) bén duyên với nghề trồng nấm. Ban đầu anh làm số lượng nhỏ, môi trường còn sạch và sản xuất chính vụ nên anh thành công. Sang năm 2013, anh mở rộng mô hình nhưng càng làm nhiều càng mất nhiều do nhiễm nấm dại, côn trùng phá hoại và quy trình sản xuất chưa phù hợp.

Năm 2015, được sự hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Thái Bình cùng tinh thần quyết tâm, anh đã dần khắc phục được một số khó khăn và đi vào sản xuất ổn định, giá thành đầu ra ngày càng tăng và thu nhập ngày càng cao. Nhận thấy cơ hội mở rộng sản xuất còn nhiều, đặc biệt mong muốn đưa sản phẩm nấm tham gia chương trình OCOP, năm 2020, anh đã vay vốn mở rộng sản xuất, xây dựng khu nhà xưởng chuyên trồng nấm rộng 5.000m², sản xuất các loại nấm như linh chi, mộc nhĩ, nấm sò...

Anh Đảng chia sẻ: Khi làm với quy mô lớn, vấn đề đặt ra là làm sao quản lý, chăm sóc để nấm phát triển tốt mà vẫn tối ưu hóa chi phí. Năm 2022, tôi được Trung tâm Khuyến nông Thái Bình hỗ trợ tham gia mô hình sản xuất nấm ứng dụng hệ thống tưới nước thông minh. Từ khi áp dụng công nghệ, khu nhà sản xuất nấm được kiểm soát nhiệt độ, độ ẩm và công nghệ tưới thông minh tự động từ xa. Ưu điểm của công nghệ là sử dụng các cảm biến nhiệt độ, độ ẩm và thông qua một số thiết bị điện tử viễn thông kết hợp phần mềm trên điện thoại để có thể cập nhật nhiệt độ, độ ẩm trong nhà nấm và thông báo về điện thoại 24/24 giờ. Với phần mềm điện thoại, người trồng có thể điều khiển hệ thống tưới nước qua điện thoại thông minh hoặc cài đặt chế độ tưới tự động khi nhiệt độ, độ ẩm không phù hợp. Do đó vừa khắc phục được nhược điểm khó kiểm soát môi trường trong nhà nấm vừa giải quyết được vấn đề nhân công, không những thế tôi còn có thể sản xuất được nấm trái vụ. Cũng từ đây năng suất và hiệu quả kinh tế từ nghề trồng nấm tăng lên rõ rệt.

Ông Dương Văn Vinh, Trung tâm Khuyến nông Thái Bình cho biết: Trong 2 năm 2021, 2022, Trung tâm triển khai 2 mô hình trồng nấm ứng dụng công nghệ tưới thông minh với 6 điểm tại các huyện Kiến Xương, Tiền Hải, Vũ Thư. Quy mô mỗi điểm gần 30 tấn nguyên liệu, diện tích nhà xưởng 300m². Năm 2023, Trung tâm đang triển khai tại các xã Phú Châu (Đông Hưng), Hùng Dũng (Hưng Hà), Quỳnh Nguyên (Quỳnh Phụ). Việc trồng nấm hoàn toàn khác phương pháp truyền thống, đó là hệ thống tưới nước được kết nối với điện thoại thông minh và cài đặt thời gian tưới, lượng nước tưới, bảo đảm được ẩm độ không khí và nhiệt độ cho nấm sinh trưởng và phát triển. Trong quá trình hoạt động, bộ cảm biến liên tục "lắng nghe" điều kiện môi trường như nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, theo thời gian thực và gửi dữ liệu về bộ xử lý trung tâm để thực hiện phân tích và tính toán thông tin, từ đó biết được thời điểm cần tưới và lượng nước cần tưới. Khi sử dụng hệ thống tưới nước thông minh, nhiệt độ trong nhà giảm 3 - 5°C so với bên ngoài giúp nấm sinh trưởng, phát triển ổn định. Nếu như trồng nấm truyền thống, người sản xuất phải bơm nước tưới 3 lần/ngày (mỗi lần khoảng 2 giờ) cho 15 tấn nguyên liệu, chưa kể vận hành tưới nước trên mái thì khi sử dụng hệ thống tưới nước thông minh chỉ cần 20 - 30 giây cho 1 lần tưới, ẩm độ được đồng đều và lưu ẩm độ trong nhà sản xuất được lâu hơn, ở bất kỳ đâu cũng có thể vận hành hệ thống tưới được chỉ bằng chiếc điện thoại thông minh. Về hiệu quả kinh tế, sử dụng hệ thống tưới nước thông minh tiết kiệm được 1 công lao động/tấn nguyên liệu, lợi nhuận thu được so với sản xuất bình thường hơn 1 triệu đồng/tấn nguyên liệu.

Sau 2 năm thực hiện mô hình, theo đánh giá của Trung tâm Khuyến nông Thái Bình, năng suất nấm sử dụng hệ thống tưới nước thông minh tăng khoảng 10% so với sản xuất thông thường. Bởi những ưu điểm trên, nhiều điểm tham gia mô hình đã nhân rộng công nghệ tưới thông minh cho toàn bộ diện tích trồng nấm, mang lại lợi nhuận kinh tế cao hơn.

NGÂN HUYỀN

Mô hình trồng nấm của ông Nguyễn Đức Đỉnh, xã Tân Lập (Vũ Thư) áp dụng công nghệ tưới thông minh do Trung tâm Khuyến nông Thái Bình hỗ trợ.